TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/ HSST
Ngày 02/ 12/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Tuấn.

- Ông Phan Tùng Long.

Thư ký phiên toà: - Bà Lê Thị Thủy. Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà tham gia phiên toà:

Ông Trần Văn Hải. Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/HSST-QĐ ngày 19/11/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRỌNG H; Sinh ngày 15/7/1988, tại xã B, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn 2, xã B, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Trọng T, sinh năm 1955, nghề nghiệp: làm ruộng tại thôn 2, xã B, huyện L, tỉnh H; Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1956, nghề nghiệp: làm ruộng tại thôn 2, xã B, huyện L,tỉnh H; Vợ, con: chưa có; Anh, chị em ruột có 03 người, bị can là con thứ ba; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện phán ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2021 đến ngày 22/6/2021 được thay đổi biện pháp "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". *Có mặt tại phiên tòa*

Người bị hại: Anh Phan Khắc D; Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn 4, xã B, huyện L, tỉnh H. *Vắng mặt tại phiên tòa*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Phạm Thị B; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn 4, xã B, huyện L, tỉnh H. *Vắng mặt tại phiên toà*

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Trọng T; Sinh năm: 1955; Nơi cư trú: Thôn 2, xã B, huyện L, tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa*

2. Anh Phạm Quang M; Sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh H. *Vắng mặt tại phiên toà*

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Trịnh Diệu Oanh; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 13/6/2021 Nguyễn Trọng H đã nãy sinh ý định tìm nhà dân sơ hở lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/6/2021, H mang theo đèn đội đầu, 01 con dao và đeo găng tay đi bộ tìm kiếm các nhà có sơ hở để trộm tài sản. Khi đến khu vực nhà anh Phan Khắc D, H quan sát thấy cổng nhà anh D đóng nhưng cửa chính trong nhà mở, điện tắt. Quan sát xung quanh không thấy người qua lại, H trèo qua cổng phụ vào bên trong rồi đi qua cửa chính vào phòng khách và đi vào phòng ngủ thứ nhất. Thấy anh D và chị Phạm Thị B (vợ anh D) đang ngủ nên H quay ra rồi đi lên cầu thang lên tầng 2 thấy trên tầng chỉ có phòng thờ nên H đi đến phòng khách thì thấy một chiếc áo khoác nắng màu xanh treo ở ghế. H đi lại lục trong túi áo thấy có 01 tờ 20.000 đồng và mấy tờ 2.000 đồng nên không lấy. H tiếp tục đi vào phòng ngủ thứ 2 gần phòng bếp thì thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh màn hình cảm ứng đang cắm sạc trên giường. H rút sạc lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài theo lối cũ về nhà. Trên đường về, H tháo thẻ sim điện thoại trong máy ra vứt đi và thử bấm mật khẩu mở khóa màn hình của điện thoại là "222222" thì mở được nên đổi lại mật khẩu máy thành "666666" và lắp thẻ sim có số thuê bao 0336986745 để sử dụng

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trọng H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSLH ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Lộc Hà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H mức án

từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương xã Bình An, huyện Lộc Hà quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc găng tay bằng len màu đen, viền ống găng tay màu đỏ, đã qua sử dụng. 01 chiếc đèn đội đầu, vỏ nhựa màu tím, có khắc chữ "DONY ML - 6", dây giun co giản màu vàng xanh, rộng 2,5 cm đã qua sử dụng. 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 39 cm, lưỡi dào dài 20 cm, bản dao nơi rộng nhất 5,7 cm, đầu mũi dao có một lỗ tròn, cán dao dài 19 cm, đầu cán dao gắn một khúc gỗ hình trụ tròn dài 9,7 cm, đường kính 2,7 cm đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phan Khắc D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng:

- *Về tội danh*: Đồng ý với bản luận tội của đại diện VKS.

- *Về hình phạt*: Thời điểm phạm tội, bị cáo đang mắc bệnh và được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội tại địa phương theo Quyết định 1986/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 của UBND huyện Lộc Hà đối với đối tượng khuyết tật dạng: Khuyết tật trí tuệ, mức độ "Nặng". Do đó đề nghị HDXX xem xét xử phạt bị cáo một mức án nhẹ nhất có thể.

Bị cáo: Không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án cho thấy: Vào khoảng 01 giờ, ngày 14/6/2021 Nguyễn Trọng H đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà anh Phan Khắc D ở thôn 4 xã B, huyện L lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh trị giá 3.300.000đ.

Theo Thông báo kết luận định giá tài sản số: 11/TB-TCĐG ngày 20/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lộc Hà, kết luận: chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh, số IMEL 1: 860951050322950; số IMEL 2: 860951050322943, máy gắn một thẻ sim có số thuê bao 0336986745, máy đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị: 3.300.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thân theo trưng cầu số 54/KLGĐ ngày 04/11/2021của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung kết luận: Tại thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Trọng H bị bệnh Rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tổn, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (IDC 10) có mã bệnh là: F06.3. Tại các thời điểm nêu trên, bị can Nguyễn Trọng H hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Do đó, HĐXX có đầy đủ các căn cứ để xét xử bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173-BLHS như Cáo trạng của VKSND huyện Lộc Hà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xé xử, , bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay người bị hại không có yêu cầu gì thêm mặt khác bị cáo là người có bệnh hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình vì vậy cần áp dụng điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, nơi ở ổn định do đó Tòa xét thấy cần áp dụng Điều 36-BLHS cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày tương đương với 09 ngày cải tạo không giam giữ nên cần trừ cho bị cáo trong thời gian cải tạo tại địa phương.

Bị cáo là người hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên xét thấy không cần thiết khấu trừ thu nhập.

3. Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này, người bị hại là anh Phan Khắc D đã nhận lại đầy đủ các tài sản đã bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa miễn xét.

4. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ: 02 chiếc găng tay bằng len màu đen, viền ống găng tay màu đỏ, đã qua sử dụng. 01 chiếc đèn đội đầu, vỏ nhựa màu tím, có khắc chữ "DONY ML - 6", dây giun co giản màu vàng xanh, rộng 2,5 cm đã qua sử dụng. 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 39 cm, lưỡi dao dài 20 cm, bản dao nơi rộng nhất 5,7 cm, đầu mũi dao có một lỗ tròn, cán dao dài 19 cm, đầu cán dao gắn một khúc gỗ hình trụ tròn dài 9,7 cm, đường kính 2,7 cm đã qua sử dụng. Các vật chứng này đều không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36-Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Trọng H 09 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 03 (*ba*) ngày tạm giữ tương đương 09 (*chín*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã B và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 36 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Nguyễn Trọng H.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 chiếc găng tay bằng len màu đen, viền ống găng tay màu đỏ, đã qua sử dụng. 01 chiếc đèn đội đầu, vỏ nhựa màu tím, có khắc chữ "DONY ML - 6", dây giun co giản màu vàng xanh, rộng 2,5 cm đã qua sử dụng. 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 39 cm, lưỡi dào dài 20 cm, bản

dao nơi rộng nhất 5,7 cm, đầu mũi dao có một lỗ tròn, cán dao dài 19 cm, đầu cán dao gắn một khúc gỗ hình trụ tròn dài 9,7 cm, đường kính 2,7 cm đã qua sử dụng.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136-BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cho cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Quang

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- Phòng GĐKT-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Lộc Hà;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- UBND xã Bình An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HS.